

Số: 81 /TM - BVUB

Bắc Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung ứng.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Bệnh viện Ung bướu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua vật tư y tế lần 4 năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo.

- Chức vụ: Nhân viên Phòng Vật tư – TBYT.

- Điện thoại: 0966.818.081.

- Email: phuongthao81ubbm@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – TBYT Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang, đường Thân Nhân Trung, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h00 ngày 22 tháng 7 năm 2024 đến trước 16h30p ngày 05 tháng 8 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Các đơn vị cung ứng thực hiện báo giá theo mẫu báo giá kèm theo.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục vật tư y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01: Bảng mô tả đính kèm theo				

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Vận chuyển, giao hàng tại kho Vật tư – TBYT thuộc Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

- Hàng khi giao hàng phải còn nguyên đai, nguyên kiện, còn nguyên niêm phong của hãng sản xuất, không có hiện tượng trầy xước, vỡ, ẩm ướt...

- Mô tả cụ thể tại phụ lục 01 kèm theo.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 6 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

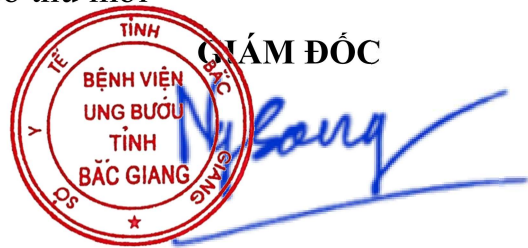
- Thanh toán: theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tại Bệnh viện trong vòng 90 ngày kể từ khi giao hàng và công ty xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

5. Các thông tin khác (nếu có): Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam chào báo giá theo mẫu báo giá kèm theo thư mời

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSDT.



Nguyễn Danh Song

Phụ lục 01. BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT:

(Kèm theo thư mời số: 81 /TM - BVUB ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang)

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Ch
1	Băng dính cuộn vải lụa y tế	Kích thước 5cm x 5m, nền bằng vải lụa Taffeta phủ keo, số sợi: 44x18/cm2, keo oxit kẽm không dung môi, lõi nhựa liên với cánh bảo vệ	Cuộn	2.800	
2	Băng keo chỉ thị nhiệt	Kích thước : 24 mm x 55m - Chuyển màu rõ nét (chuyển sang màu đen) ở nhiệt độ từ 121 độ C trở lên. - Không sót keo trên bề mặt dụng cụ, thiết bị, bao gói tiết khuẩn. Lớp nền giấy crepe : 75-85% Chất bám dính : 10 - 20 % Acrylic Polymer : 2 -5% Mức chỉ thị : 0,5-2%. - Có chứng nhận FDA, xuất xứ G7.	Cuộn	50	
3	Bông gạc đắp vết thương 8x15cm	Kích thước 8x15cm, đã được tiệt trùng bằng khí EO. Sản phẩm được làm từ vải không dệt mềm mại, gạc ở giữa thấm hút dịch tốt.	Miếng	30.500	
4	Bông y tế thấm nước	Sản xuất từ 100% bông xơ thiên nhiên, dùng trong lĩnh vực y tế. Khi hấp không bị chuyển màu, không bị chuyển màu với ethanol, túi 01 kg	Kg	200	
5	Bộ bơm tiêm sử dụng 1 lần cho máy bơm tiêm điện	Dung tích: 200ml. Cấu tạo: Bơm tiêm với ống hút và dây xoắn dài 150cm. Đã khử trùng. Vật liệu cao su tổng hợp PVC. Sử dụng tương thích cho máy bơm tiêm cân quang 1 nòng	Cái	120	
6	Bộ dây truyền dịch	Dây dẫn dài ≥ 1550 mm, buồng nhỏ giọt thể tích $\geq 8,5$ ml, được làm từ nhựa nguyên sinh, cỡ kim 21G, 22G, 23G	Bộ	53.000	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Ch
7	bộ catheter tĩnh mạch trung tâm 2 nòng	Người lớn, catheter làm bằng Certon (Polyurethane, PUR), có các đường cần quang ngâm trên vách catheter, đầu catheter tròn	Bộ	20	
8	Bơm cho ăn sử dụng một lần 50ml/cc	Bằng nhựa, dung tích 50 ml, dốc xi lanh nắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy, pit tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng	Cái	400	
9	Bơm tiêm 10 ml	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 10ml; cỡ kim 23G, 25G	Cái	70.000	
10	Bơm tiêm 20 ml	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 20ml; cỡ kim 23G, 25G, pit tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng	Cái	4.000	
11	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 5ml; cỡ kim 23G, 25G	Cái	110.000	
12	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 5	Chất liệu Polyamide, số 5/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8 vòng tròn dài 19mm, kim phủ silicone	Sợi	168	
13	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 3	Chất liệu Polyamide, số 3/0 dài 75cm, kim tam giác 3/8 vòng tròn dài 24mm, kim phủ silicone	Sợi	756	
14	Chỉ khâu liền kim (Chỉ tan tổng hợp đa sợi) số 1	Chất liệu Polyglactin, được bao phủ bởi polyglactin và Calcium stearat, số 1, sợi dài 90cm, kim tròn đầu tròn, thân kim có rãnh, kim dài 40mm, độ cong của kim 1/2 đường tròn	Sợi	576	
15	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 5	Chất liệu Polyglactin, được bao phủ bởi Polyglactin và Calcium Stearate, số 5/0, sợi chỉ dài 75cm, kim tròn đầu tròn, kim dài 17mm, đường kính kim 1/2 đường tròn	Sợi	624	
16	Chỉ thị hóa học đa thông số kiểm soát quá trình tiết khuẩn	Chỉ thị đa thông số Type 5 cho Hấp ướt, công nghệ vạch dịch chuyển liền, kích thước 5.1 cm x 1.9 cm. Đo lường	Thanh	6.000	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Chú
	của dụng cụ được bao gói bằng kim loại	thông số thời gian – hơi nước - nhiệt từ 121 tới 135 độ C. Cấu tạo lớp màng phin nhựa chống thấm mực. Không chứa chì, chứa kim loại nặng cảm Salicylamide 2-3%, Nhôm 8%. Đạt FDA, ISO 13485:2016, ISO 11140. Xuất xứ G7.			
17	Dây garo	Được làm bằng thun, chất liệu cao su co giãn tốt, có băng gai dính 2 đầu. Sản phẩm có thể sử dụng lại nhiều lần. Kích thước : 2,5 cm (± 0,5cm) x 30 cm (± 2cm)	Cái	100	
18	Dây hút dịch (nhót) có nắp	Các số 5, 6,8,10,12,14,16,18. Dây dẫn chất liệu PVC, độ dài 500mm, khóa van các cỡ có đầu gen để kết nối với các thiết bị phụ trợ chuyên dụng	Cái	800	
19	Dây thở oxy	Các cỡ XS, S, M, L, chiều dài 2,2m được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế	Chiếc	3.100	
20	Dây truyền nối bơm tiêm điện 140-150cm	Dài tối thiểu 140cm, dây chất liệu PVC không latex, không DEHP, đường kính trong 0,9mm, đường kính ngoài 1,9mm, dây chứa 1ml trong nòng	Bộ	300	
21	Que đê lưới gỗ	Được làm từ gỗ tự nhiên được tiệt trùng bằng khí EO. Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm	Chiếc	200	
22	Điện cực dán	Chất liệu PE-foam, độ bám dính cao, không để lại chất kết dính. Hỗ trợ đo điện tim, phát hiện các bệnh về tim mạch.	Cái	1.300	
23	Filter lọc khuẩn dùng cho máy thở	Filter lọc khuẩn dùng cho máy thở, dùng lọc vi khuẩn, virus	Cái	300	
24	Gạc phẫu thuật vô trùng 10cm x 10cm x 8 lớp	10cm x 10cm x 8 lớp, đã tiệt trùng. Gạc được dệt từ sợi 100% cotton	Miếng	42.000	
25	Gạc phẫu thuật vô trùng 30 x 40 x 6 lớp	kích thước: 30cmx40cmx6 lớp đã tiệt trùng. Gạc được dệt từ sợi 100% cotton	Cái	2.500	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Ch
26	Gạc phẫu thuật vô trùng 7,5cm x 7,5cm x 6 lớp	7,5cm x 7,5cm x 6 lớp; đã tiệt trùng, không dệt mép	Miếng	40.400	
27	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Găng tay được sản xuất từ nguyên liệu cao su tự nhiên ly tâm hai lần nhằm loại trừ các tạp chất, độc tố và các tác nhân gây dị ứng. Công nghệ lột nước được áp dụng trên các hệ thống những găng tự động giúp giảm đáng kể các hóa chất dư thừa, các tác nhân gây kích ứng da,... chứa trong găng. Chiều dài: Size 7; 7½ : 282mm±7mm.'- Chiều rộng lòng bàn tay: Size 7: 89mm±5mm, Size 7½: 95mm±5mm.Chiều dày tối thiểu 1 lớp cho các cỡ: min 0.15mm÷0,2mm. Lượng bột bôi trơn (nằm ở mặt trong chiếc găng): 80mg±20mg. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, đạt TCVN	Đôi	15.500	
28	Găng tay khám bệnh dùng trong y tế	Găng tay khám bệnh các số có bột dùng trong y tế. Chiều dài tối thiểu 220mm. Độ dày trung bình 1 lớp tối thiểu 0,08mm Lực kéo trước giá hóa : ≥ 7,0 N, Sau già hóa: ≥ 6,0 N. Độ giãn đứt tối thiểu : Trước già hóa : 650 %. Sau già hóa: 500% . Mức độ bột tối đa (nằm ở mặt trong chiếc găng): 10mg/dm2. Hàm lượng Protein dưới 200µg/dm2. Đạt TCVN	Đôi	192.000	
29	Gel nội soi	Gel bôi trơn được sử dụng để bôi trơn nội soi dạ dày, nội soi đại tràng, nội soi trực tràng, bôi trơn âm đạo... đã được tiệt trùng. Nó không gây ra dị ứng, không gây kích ứng da. Hòa tan được trong nước, dễ dàng làm sạch, không chứa tạp chất, dầu và chất nhờn. Không độc hại và không có mùi hôi.	Tuýp	300	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Chú
		Thành phần chính : Water, Glycerin, Monopropylen, Hydroxyl ethyl cellulose, Carbomer, Phenoxxyethanol, Ethylhexylglycerin, Sodium hydroxide không chứa muối và formaldehyde.			
30	Gel siêu âm	Thành phần: Carbomer, Propylen glycol, Glycerin, nước tinh khiết, chất bảo quản. Gel trong, tan hoàn toàn trong nước. Không có formaldehyde. Không gây mẫn cảm hoặc rất da.	lít	100	
31	Giấy in máy điện tim	- Kích thước 110mm * 140mm * 143 tờ, chất liệu bằng giấy in nhiệt, loại không có dòng kẻ, tương thích với máy điện tim 6 của hãng Nihon Koden, Fukuda - Dạng tập. Có bao bì bảo vệ. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Tập	500	
32	Giấy in nhiệt	Cao 57mm, đường kính 45mm	Cuộn	100	
33	Giấy in siêu âm	- Dạng cuộn, chiều rộng 110mm, chiều dài 20m. Dung lượng: Khoảng 215 bản in cho mỗi cuộn. - Giấy dùng trong y tế, dùng để in hình ảnh siêu âm đen trắng cho các dòng máy in siêu âm của hãng Sony - Dùng trong túi thiếc bảo quản - Giải màu xám hiện thị rõ nét với độ phân giải cao, độ bền hình ảnh tốt, in ra bản in tương đương với bản gốc, độ phân giải cao - Sản phẩm được sản xuất bởi cơ sở có chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 13485 - Hàng mới 100%..	Cuộn	900	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Ch
34	Khóa 3 chạc không dây nối	Không dây nối; Chất liệu: Polycarbonate, trong suốt	Cái	500	
35	Khóa 3 chạc kèm dây nối	Có dây nối dài tối thiểu 25 cm	Cái	5.900	
36	Kim chọc dò và gây tê tủy sống	Các số G25, G27. Đầu kim có 3 mặt vát sắc, thiết kế chuôi kim lạng kính phản quang	Cái	70	
37	Kim chọc hút sinh thiết mô mềm	Thân kim được làm từ thép không gỉ. Kim có đánh dấu độ sâu thâm nhập trên thân kim (mỗi nấc là 1cm). Có thể lấy khối lượng mẫu ở 2 mức 1cm hoặc 2 cm nhờ khóa định vị. Kim được định vị qua siêu âm, CT. Tay cầm bằng nhựa dạng cánh bướm. Có thể tháo rời. Có khóa an toàn khi không sử dụng. Cấu tạo kim gồm: kim dẫn đường 01 cái, kim lấy mẫu 01 cái. Kim có 2 loại: Kim sinh thiết và kim sinh thiết kèm chọc hút. Kích thước: 14, 16, 18, 20G. Chiều dài: 90, 130, 160, 220mm	Cái	100	
38	Kim luồn tĩnh mạch	Kim luồn tĩnh mạch có cánh có cổng các cỡ. Catheter bằng chất liệu FEP/ETFE, có 3 đường cân quang BASO4 . Mũi kim sắc bén, bằng thép không gỉ, tráng silicon tránh vỡ thành mạch, dễ lấy ven và giảm đau TCCL: ISO 13485, CE. Tiết trùng bằng khí EO gas	Cái	9.400	
39	Kim lấy máu, lấy thuốc	Số 18G, 20G, 23G, 25G. Vĩ đựng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim	Cái	48.000	
40	Lưỡi dao mổ	Đầu nhọn, bầu, thẳng, cong các số, chất liệu bằng thép không gỉ	Cái	2.000	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Chú
41	Mask thờ khí dung	Mặt nạ khí dung làm bằng nhựa PVC y tế, kẹp mũi có thể điều chỉnh. Dây chống xoắn 2m, màu sắc trong suốt. Đóng gói riêng từng chiếc.	Cái	70	
42	Ống đặt nội khí quản các cỡ	Có bóng chèn, các số. Có 2 vạch cân quang đánh dấu trên cuff.	Cái	800	
43	Ống nghiệm chân không nút cao su EDTA	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp cao su bọc nhựa LDPE. Kích thước ống: 12x75mm. Chịu được lực quay li tâm 6000 vòng/ phút trong thời gian từ 5-10 phút. Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid (EDTA) được phun dưới dạng hạt sương.	Cái	30.000	
44	Ống nghiệm có chứa chất chống đông Natri citrat	Ống có hình dạng lăng trụ đáy tròn, có nắp đậy bằng nhựa Nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và giữ chặt bởi khe tròn giữa ba vòng răng thành trong của nắp và lõi lọt trong lòng của ống. Kích thước ống : 12-13 x 75mm , thể tích ống 5 ml , chịu được lực quay ty tâm 6,000 vòng / phút trong vòng 5-10 phút. Nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp. Nồng độ muối Natri citrate (Trisodium Citrate) là 3,8 mg trên 1 ml máu (từ 0,1 mol /l đến 0,136 mol / l). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	4.000	
45	Ống nghiệm Heparin	Ống có hình dạng lăng trụ đáy tròn, có nắp đậy bằng nhựa Nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và giữ chặt bởi khe tròn giữa ba vòng răng thành trong của nắp và lõi lọt trong lòng của ống. Kích thước ống : 12-13 x 75mm , thể tích ống 5 ml , chịu được lực quay ty tâm 6,000 vòng / phút trong	Cái	35.000	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Ch
		vòng 5-10 phút.Nắp nhựa LDPE đầy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp.Hoá chất Heparin Lithium được phun dưới dạng hạt sương bên trong thành ống.Nồng độ phải đạt trong khoảng từ 0,1mg - 0,2 mg (15-30IU) Heparin lithium trên 1 ml máu.Đạt tiêu chuẩn ISO 13485			
46	Ống nghiệm serum có chất chống đông	Vật liệu làm ống : nhựa PP Kích thước : 12 x 75mm, dung tích máu tiêu chuẩn 2ml .	Cái	1.000	
47	Ống nghiệm nhựa có nắp, kích thước 16x100mm	Ống nghiệm PP tinh khiết 100%, dung tích 10ml, kích thước 16x100mm. Sử dụng nhựa trung tính không phản ứng với các loại hóa chất bên trong, Có nắp đầy sẵn.	Cái	28.000	
48	Ống thông dạ dày (dây cho ăn hoặc Sonde dạ dày)	Số 6,8, 10, 12, 14, 16, 18,20. Độ dài ống tối thiểu 50cm. Chất liệu nhựa PVC y tế	Ống	400	
49	Ống thông đường tiêu 2 nhánh	2 nhánh số 12; 14; 16; 18; 22; 24. Chất liệu cao su y tế, tráng silicon trong lòng	Ống	350	
50	Phim X -Quang khô 35x43cm	Kích thước : 35x43cm tương thích máy in phim khô laser Drypix 6000, sử dụng công nghệ Eco Dry thân thiện môi trường, phim gồm 4 lớp: lớp bảo vệ, lớp nhạy sáng, lớp phim, lớp bảo vệ. Mật độ tối đa 3.3. Xuất xứ G7.	Tờ	19.500	
51	Phim X-Quang khô 25x30 cm	Kích thước : 25x30cm tương thích máy in phim khô laser Drypix 6000, sử dụng công nghệ Eco Dry thân thiện môi trường, phim gồm 4 lớp: lớp bảo vệ, lớp nhạy sáng, lớp phim, lớp bảo vệ. Mật độ tối đa 3.3. Xuất xứ G7.	Tờ	16.000	
52	Sonde dẫn lưu ổ bụng	Chất liệu: nhựa PVC y tế Chiều dài khoảng 400 mm (±5%) Đường kính bên trong ống: 5,0mm và 7,0mm.	Chiếc	200	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Ch
		Đường kính bên ngoài ống: 7,0mm và 10,0mm. Đã được tiệt trùng.			
53	Túi đựng rác thải	Các màu: đen, xanh, vàng, trắng. Kích thước 40cm x 60cm, đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Kg	840	
54	Túi ép tiệt trùng dạng cuộn	Gồm 2 lớp: 1 lớp giấy, 1 lớp phim. Lớp giấy: có độ bền cao, đảm bảo 100% vi khuẩn không xâm nhập vào bên trong bao gói sau 1 lần tiệt khuẩn. Màng film hai lớp: PET/CPP dày $\geq 52 \mu\text{m}$. Kích thước: 25cm x 200m. Sử dụng cho tiệt khuẩn hơi nước nhiệt độ cao.	cuộn	15	
55	Túi đựng nước tiểu	Túi nước tiểu 2000ml. Dây dài tối thiểu 90cm, van thoát đáy chữ T, có van chống trào ngược, có lỗ và dây treo túi, bảng ghi thông tin bệnh nhân	Cái	1.000	
56	Bút mờ	Dùng trong nhuộm hóa mô miễn dịch	Cái	5	
57	Cassette chuyển đúc bệnh phẩm	Bảng nhựa acetylic, có nắp dùng 1 lần. Kích thước: 40x26x7 mm, Kích thước bên trong: 32x26x5 mm.	Cái	15.000	
58	Lam kính mài	Độ dày: 1.0-1.2 mm. Kích thước: 25.4 x 76.2mm(1" x 3") $\pm 1\text{mm}$. Mài mờ 1 đầu. Bề mặt phẳng, không mốc.	Chiếc	39.240	
59	Lam nhuộm hóa mô miễn dịch	Kích thước 75 x 25 x 1 mm. Hộp 500 cái	Cái	360	
60	Lamen	Kích thước : 24 x 50 mm	Cái	38.000	
61	Lọ lấy mẫu bệnh phẩm	Lọ mẫu nước tiểu bằng nhựa PP tinh khiết 100%, dung tích 60ml, Nắp màu đỏ. Sử dụng nhựa trung tính không phản ứng với các loại hóa chất bên trong, Tiệt trùng bằng khí EO.	Cái	1.500	

STT	Tên chung hàng hóa	Thông số Kỹ Thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi Ch
62	Lưỡi dao cắt tiêu bản	Chất liệu thép không gỉ. Kích thước: 80x8x0,25 mm, góc nghiêng 35 độ	Cái	2.200	
63	Tấm lót chuyển bệnh phẩm	Miếng lót màu xanh, chống hóa chất và không thấm nước dùng để bọc mẫu nội soi, sinh thiết nhỏ. Kích thước 30x25x1.7mm	Cái	8.000	
64	Điện cực cắt đốt leep cổ tử cung	Chất liệu Tungsten không gây độc, chiều dài khoảng 120mm phủ nhựa Teflon chống dính Điện cực kết nối với cán dao được mạ thép không gỉ, chiều dài khoảng 13mm	Cái	30	
65	Tay dao mổ điện	Đầu cầm loại 3 chân lưỡi dao làm bằng thép không gỉ, lưỡi dao có thể tháo rời	Chiếc	700	
66	Chỉ lạnh	100% cotton	Cuộn	50	
67	Que lấy mẫu Spatula	Dạng thanh dẹp, các góc cạnh tron láng, có hình dạng thích hợp theo công dụng. Kích thước : 180 x 18 x 2 mm	Que	1.200	
Tổng số: 67 danh mục					